

Phụ lục 1

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN TRỰC THUỘC UBND TỈNH

TT	Tiêu chí	Hướng dẫn thực hiện	Tài liệu kiểm chứng kèm theo	Ghi chú
A	TỔNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CƠ QUAN, TỔ CHỨC (I+II+III+IV+V+VI+VII+VIII+IX, không bao gồm điểm trừ)			
I	Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị			
1	Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được UBND tỉnh phê duyệt; thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; hướng dẫn, phổ biến các văn bản mới của Trung ương, của Tỉnh ủy, của HĐND, UBND tỉnh về những lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.			
-	Triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản cấp trên (Luật, văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh) về những lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị	<ul style="list-style-type: none"> - Lập danh sách liệt kê số lượng, nội dung, nhiệm vụ được giao và số lượng nhiệm vụ đã thực hiện hiện (từ đầu năm 2024 đến kỳ báo cáo), đính kèm tài liệu minh chứng lên phần mềm đánh giá. - Các nhiệm vụ chưa thực hiện phải có báo cáo cụ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách liệt kê các nhiệm vụ; - Các văn bản chỉ đạo; - Các văn bản triển khai thực hiện của đơn vị; - Báo cáo giải trình các nhiệm vụ chưa thực hiện; (Tiêu chí này sẽ có kết quả theo dõi của Văn phòng UBND tỉnh) 	

TT	Tiêu chí	Hướng dẫn thực hiện	Tài liệu kiểm chứng kèm theo	Ghi chú
-	Thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình công tác trọng tâm <i>(Đối với những nhiệm vụ thực hiện chậm vì lý do khách quan và được UBND tỉnh cho gia hạn thì không trừ điểm; đối với những nhiệm vụ không thể thực hiện vì lý do khách quan và được UBND tỉnh thống nhất thì bị trừ 1/2 điểm đối với nội dung đó)</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Lập danh sách liệt kê số lượng, nội dung, nhiệm vụ được giao và số lượng nhiệm vụ đã thực hiện hiện theo Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 do UBND tỉnh và do đơn vị phê duyệt; đính kèm tài liệu minh chứng lên phần mềm đánh giá. - Các nhiệm vụ chưa thực hiện phải có báo cáo cụ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách liệt kê các nhiệm vụ; - Chương trình công tác được cấp có thẩm quyền phê duyệt (do UBND tỉnh và đơn vị phê duyệt) - Báo cáo, văn bản thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; - Những nhiệm vụ trọng tâm đề nghị không trừ điểm phải có giải trình cụ thể. (Tiêu chí này sẽ có kết quả theo dõi của Văn phòng UBND tỉnh)	
2	Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định của UBND tỉnh hàng tháng, quý, 6 tháng, năm đúng thời gian quy định, chất lượng, đầy đủ thông tin <i>(Cơ quan, đơn vị nộp thiếu báo cáo năm: trừ 1,5 điểm; thiếu báo cáo quý: trừ 01 điểm; thiếu báo cáo tháng: trừ 0,5 điểm; cơ quan, đơn vị nộp chậm theo thời gian quy định hoặc báo cáo không thể hiện đầy đủ thông tin trừ bằng 1/2 tổng điểm quy định đối với từng loại báo cáo, nhưng tổng điểm trừ không quá 3 điểm)</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Báo cáo tháng, quý, năm của cơ quan, đơn vị	
II	Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính			
1	Chỉ số cải cách hành chính đạt 100 điểm	Điểm tự chấm ghi theo đề xuất đánh giá CCHC năm 2024, sau khi có kết quả, Sở Nội vụ sẽ điều chỉnh cho phù hợp		
2	Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 90-99 điểm			
3	Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 80-89 điểm			
4	Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 70-79 điểm			
5	Chỉ số cải cách hành chính đạt từ 60-69 điểm			
6	Chỉ số cải cách hành chính đạt dưới 60 điểm			
III	Kết quả thực hiện công tác Chuyển đổi số			
1	Xếp hạng tốt	Điểm tự chấm ghi theo đề xuất đánh		

TT	Tiêu chí	Hướng dẫn thực hiện	Tài liệu kiểm chứng kèm theo	Ghi chú
2	Xếp hạng khá	giá Chuyển đổi số năm 2024, sau khi có kết quả, Sở Nội vụ sẽ điều chỉnh cho phù hợp		
3	Xếp hạng trung bình			
4	Xếp hạng yếu			
IV	Thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền			
1	Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở			
	Thực hiện dân chủ theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ; thực hiện tốt nội quy, quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị; công khai các nội dung có liên quan đến trách nhiệm, quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân <i>(không thực hiện 01 nội dung hoặc thực hiện không đầy đủ, hiệu quả chấm 0 điểm)</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Các văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện	
	Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Chính quyền với cấp ủy Đảng, Công đoàn và các tổ chức khác trong việc thực hiện QCDC <i>(không thực hiện 01 nội dung hoặc thực hiện không đầy đủ, hiệu quả chấm 0 điểm)</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Các văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện	
2	Công tác dân vận chính quyền			
	Hoàn thành tốt	Điểm tự chấm ghi theo đề xuất đánh giá DVCQ năm 2024, sau khi có kết quả, Sở Nội vụ sẽ điều chỉnh cho phù hợp		
	Hoàn thành khá			
	Hoàn thành			
	Không hoàn thành			
V	Kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và phòng chống tham nhũng theo kế hoạch; giải quyết khiếu nại, tố cáo			

TT	Tiêu chí	Hướng dẫn thực hiện	Tài liệu kiểm chứng kèm theo	Ghi chú
1	Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra và phòng chống tham nhũng hàng năm <i>(Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra và phòng chống tham nhũng năm chậm trừ 0.5 điểm; không ban hành kế hoạch năm trừ 01 điểm)</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Các văn bản, kế hoạch triển khai	
2	Kết quả thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, kiểm tra <i>(Đạt từ 70 đến dưới 100% kế hoạch trừ 0.33 điểm; đạt 50% đến dưới 70% kế hoạch trừ 0.67 điểm; đạt dưới 50% kế hoạch trừ 01 điểm).</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Các văn bản, kết luận sau kiểm tra	
3	Kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định <i>(Kê khai không đầy đủ, không đúng quy định trừ 01 điểm)</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Báo cáo kết quả thực hiện	
4	Thực hiện giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định <i>(Giải quyết được 80% - dưới 100% đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết trừ 0,25 điểm; giải quyết được 50% - dưới 80% đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết trừ 0,5 điểm; giải quyết được dưới 50% đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết trừ 0,75 điểm).</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Báo cáo kết quả thực hiện	
VI	Thực hiện quy định của đảng, pháp luật của nhà nước về xây dựng cơ quan, đơn vị			
1	Quản lý, sử dụng và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện công tác văn thư - lưu trữ; công tác thi đua - khen thưởng đúng quy định.	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị về chế độ chính sách, công tác văn thư - lưu trữ, thi đua - khen thưởng	

TT	Tiêu chí	Hướng dẫn thực hiện	Tài liệu kiểm chứng kèm theo	Ghi chú
2	Không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm bị kỷ luật, đạo đức lối sống; không có cán bộ vi phạm các tệ nạn xã hội. Có cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp bị kỷ luật (về Đảng, Chính quyền) theo các mức: khởi tố trừ 03 điểm; buộc thôi việc (hoặc cách chức) trừ 2.5 điểm; hạ bậc lương (hoặc giáng chức) trừ 02 điểm; cảnh cáo trừ 1.5 điểm, khiển trách trừ 01 điểm	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Văn bản thi hành kỷ luật của cấp có thẩm quyền	
3	Kết quả cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh (Vi phạm lần đầu tính 2/3 điểm; vi phạm từ 02-04 lần tính 1/3 điểm; vi phạm từ 05 lần trở lên trừ 0.5 điểm)	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn	Báo cáo kết quả thực hiện	
VII	Công tác tài chính			
1	Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm, Kế hoạch tài chính 05 năm, Kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn		
-	<i>Thực hiện đảm bảo nội dung, thời hạn</i>			
-	<i>Thực hiện không đảm bảo nội dung</i>			
-	<i>Thực hiện không đảm bảo thời hạn</i>			
-	<i>Không thực hiện (hoặc thực hiện nhưng không đảm bảo cả nội dung và thời hạn)</i>			
2	Lập Báo cáo Tài chính và Báo cáo quyết toán hằng năm	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm và tự chấm điểm theo thang điểm có sẵn		
-	<i>Thực hiện đảm bảo nội dung, thời hạn</i>			
-	<i>Thực hiện không đảm bảo nội dung</i>			

TT	Tiêu chí	Hướng dẫn thực hiện	Tài liệu kiểm chứng kèm theo	Ghi chú
-	<i>Thực hiện không đảm bảo thời hạn</i>			
-	<i>Không thực hiện (hoặc thực hiện nhưng không đảm bảo cả nội dung và thời hạn)</i>			
VIII	Điểm cộng, điểm trừ			
1	Điểm cộng <i>(Các thành viên Hội đồng đánh giá cho điểm thưởng đối với các cơ quan, đơn vị có Đề án ứng dụng thực tiễn)</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm, Hội đồng quyết định điểm cộng	Báo cáo giải trình điểm thưởng kèm theo Đề án, dự án hoặc các tài liệu liên quan (theo điểm a khoản 3 Điều 5 Quyết định số 1725/QĐ-UBND)	
2	Điểm trừ <i>(Các thành viên Hội đồng đánh giá trừ điểm đối với đơn vị như nội dung tại điểm b, khoản 3, Điều 5 của Quy định; mỗi vụ việc trừ 02 điểm; đơn vị bị văn bản phê bình của UBND tỉnh mỗi văn bản trừ 01 điểm; đơn vị bị văn bản đề nghị rút kinh nghiệm của UBND tỉnh trừ 0.5 điểm)</i>	Đính kèm văn bản liên quan lên phần mềm	Văn bản phê bình và các văn bản có liên quan (theo điểm b khoản 3 Điều 5 Quyết định số 1725/QĐ-UBND)	
B	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Lập hồ sơ gửi về Sở Nội vụ để báo cáo UBND tỉnh xem xét, đánh giá	Theo quy định Nghị định số 90/2020/NĐ-CP; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP và các quy định có liên quan để triển khai thực hiện	